

QUYẾT ĐỊNH **CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 357, Điều 440, Điều 468 của Bộ luật dân sự; khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 9 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2020/TLST - DS ngày 26 tháng 5 năm 2020

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1971

Địa chỉ: xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Anh Nguyễn Như Ch, sinh năm 1976

Chị Dương Thị H, sinh năm 1980

Cùng trú tại: xóm Đ, xã T, huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về nghĩa vụ trả nợ:* Anh Nguyễn Như Ch, chị Dương Thị H xác nhận còn nợ và có trách nhiệm trả cho chị Nguyễn Thị H số tiền cầm còn nợ lại là: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

2.2. *Về lãi suất:* Các bên thỏa thuận không yêu cầu tính lãi.

2.3. *Về thời hạn và phương thức thanh toán:*

Anh Ch, chị H nhất trí thỏa thuận mỗi tháng trả chị H 3.000.000đ (Ba triệu đồng) vào ngày 30 hàng tháng, kể từ tháng 10/2020 cho đến khi trả hết số nợ trên.

Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Như Ch, chị Dương Thị H nhất trí thỏa thuận: nếu hết hạn mỗi kỳ thanh toán mà anh Ch, chị H chưa trả được cho chị H số tiền mà kỳ hạn đó anh Ch, chị H có nghĩa vụ phải trả, thì chị H có quyền yêu cầu thi hành án để buộc anh Ch, chị H phải trả toàn bộ số tiền còn nợ mà không cần đợi đến kỳ hạn trả nợ tiếp theo.

Kể từ khi bên được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án, nếu bên phải thi hành án không trả được khoản tiền trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản lãi xuất theo mức lãi xuất cơ bản do Ngân hàng Nhà nước quy định tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

2.4. *Về án phí:* Anh Nguyễn Như Ch, chị Dương Thị H phải chịu 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn trả chị Nguyễn Thị H số tiền 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000333 ngày 26/5/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND huyện Phú Bình;
- Chi cục THADS huyện Phú Bình
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Châm Thị Vân Khánh